



VUI HỌC TIẾNG VIỆT TUẦN 21

Bài 1. Đọc đoạn văn sau rồi thực hiện các bài tập:

Làm việc thật là vui

Quanh ta, mọi người đều làm việc.

Cái đồng hồ tích tắc báo phút, báo giờ. Con gà trống gáy vang ò ... ó ... o, báo cho mọi người biết trời sắp sáng, mau mau thức dậy. Con tu hú kêu tu hú, tu hú. Thế là sắp đến mùa vải chín. Chim bắt sâu, bảo vệ mùa màng. Cảnh đào nở hoa cho sắc xuân thêm rực rỡ, ngày xuân thêm tưng bừng.

Như mọi vật, mọi người, bé cũng làm việc. Bé làm bài, bé đi học, bé quét nhà, nhặt rau, chơi với em đỡ mẹ. Bé luôn luôn bận rộn, mà lúc nào cũng vui.

Theo **TÔ HOÀI**

- **Sắc xuân** : cảnh vật , màu sắc của mùa xuân.
- **Rực rỡ** : tươi sáng, nổi bật lên.
- **Tưng bừng** : vui, lôi cuốn nhiều người.

Khoanh tròn vào chữ cái đứng trước câu trả lời đúng:

1. Quanh ta mọi vật, mọi người đều phải làm gì?
 - a. làm việc
 - b. làm biếng
 - c. làm mưa
2. Con gà trống gáy vang ò ... ó ... o, báo cho mọi người biết điều gì?
 - a. trời sắp tối
 - b. trời sắp mưa
 - c. trời sắp sáng
3. Chim bắt sâu để làm gì?
 - a. để bảo vệ chú sâu
 - b. để bảo vệ mùa màng
 - c. để bảo vệ bạn

Trả lời các câu hỏi sau:

- Tìm các tiếng chứa vần **ông** – **ung** có trong bài:

Các tiếng chứa vần ông là:

.....

Các tiếng chứa vần ung là:

.....

- Em bé trong bài đã làm những việc gì?

Em bé đã làm những việc sau:

.....

- Em hãy kể những việc mình đã làm được trong ngày:.

Em đã làm được:

.....

Bài 2: Điền vào chỗ chấm **ao** hoặc **eo**:

tô ch.....

đàn m.....

quả t.....

thổi s.....

viên k.....

bánh b.....

Bài 3: Điền vào chỗ chấm **au** hoặc **âu**:

con tr.....

mớ r.....

đoàn t.....